**­­­­­­­­­**Vừa qua, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa sau khi Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên không phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, do có Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Vụ thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử hình sự  có thông báo. Trang tin điện tử Viện kiểm sát nhân dân tối cao xin trích đăng để bạn đọc tham khảo.

**Nội dung vụ án:**Khoảng tháng 6 năm 2006, Phan Chí Lộc đi thăm con tại Australia và làm quen với Dương Thị Minh Phụng, người gốc Việt Nam có quốc tịch Australia. Phụng tự giới thiệu tên là Nguyễn Thị Hương, hiện đang làm việc tại Bộ Di trú Australia, có khả năng đưa người Việt Nam định cư tại Australia. Phan Chí Lộc đã nhờ Phụng giúp đỡ để gia đình Lộc được định cư tại Australia. Phụng yêu cầu  Lộc chuẩn bị hồ sơ và nộp 35.000 AUD. Phụng đưa cho Lộc địa chỉ và số điện thoại của cháu nuôi của Phụng là Nguyễn Thị Yến Nhi đang trú tại số 171 Tôn Đản, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh để gia đình Lộc chuyển tiền và hồ sơ cho Nhi. Tháng 9 năm 2006, Phan Chí Lộc về Việt Nam, Phụng bố trí cho Yến Nhi đón Lộc tại Sân bay Tân Sơn Nhất và đưa về khách sạn nghỉ đợi Phụng. Hai ngày sau, Phụng về Việt Nam rồi cùng nhau về nhà Lộc tại thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; sau đó vợ chồng Lộc và Phụng cùng về thăm quê ở huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Trong thời gian ở quê, Phụng biết nhiều người có nhu cầu đi du học và xuất khẩu lao động nên tung tin cho mọi người là Phụng có khả năng làm được hồ sơ, thủ tục du học, du lịch và xuất khẩu lao động sang Australia, Phụng đã hướng dẫn một số người làm hồ sơ và yêu cầu họ nộp tiền (lệ phí cho một suất du học là 360.000.000 đồng, đi du lịch là 100.000.000 đồng; một suất xuất khẩu lao động là 270.000.000 đồng) thông qua Phan Chí Lộc.

Để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, Phụng bàn với Lộc thành lập Công ty TNHH Lộc Hòa - Việt Úc và vợ chồng Lộc, Hòa đã đến Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình để làm thủ tục thành lập công ty. Ngày 10-10-2006, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho Công ty TNHH Lộc Hòa-Việt Úc do Nguyễn Thị Hòa làm Giám đốc, Phan Chí Lộc làm Phó Giám đốc Công ty. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là: tư vấn học sinh du học; hướng dẫn thủ tục, giấy tờ thăm thân, đoàn tụ, di trú, du lịch nước ngoài; giáo dục ngắn hạn; dạy ngoại ngữ phục vụ du học.

Mặc dù Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa biết Công ty TNHH Lộc Hòa-Việt Úc không có chức năng tuyển sinh du học và tuyển dụng xuất khẩu lao động nhưng sau khi có giấy phép kinh doanh, Lộc đã phát hành thông báo, quảng cáo có nội dung không đúng để lôi kéo người dân nộp hồ sơ đi xuất khẩu lao động, đi du học và nói dối là có cháu ở Australia, làm ở Đại sứ quán Australia tại Việt Nam nên làm được hồ sơ đưa người đi du học, xuất khẩu lao động. Khi viết giấy nhận tiền của những người nộp hồ sơ đi du học, xuất khẩu lao động thì Lộc đều viết với nội dung: hẹn sau 3 tháng nếu không đi được sẽ hoàn trả số tiền đã nhận. Đến ngày hẹn, không có đối tượng nào xuất cảnh được, Lộc lại lấy lý do hồ sơ còn thiếu và yêu cầu bổ sung để kéo dài thời gian.

Trong khoảng thời gian từ tháng 9-2006 đến tháng 5-2007, có 30 gia đình ở Quảng Trị và các tỉnh lân cận đã nộp cho vợ chồng Phan Chí Lộc 34 bộ hồ sơ đi du lịch, xuất khẩu lao động và du học. Lộc đã thu của 30 gia đình này tổng số tiền là 5.991.000.000 đồng và 16.200 USD. Ngoài ra, Lộc còn hướng dẫn và cung cấp số tài khoản của Nguyễn Thị Yến Nhi tại Ngân hàng để 4 người khác trực tiếp chuyển tiền cho Nhi với tổng số tiền là 371.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền các bị hại đã nộp cho vợ chồng Lộc, Hoà và chuyển vào tài khoản của Nguyễn Thị Yến Nhi là 6.621.200.000 đồng. Sau nhiều lần bị trì hoãn, những người có nhu cầu vẫn không xuất cảnh được nên đã làm đơn tố cáo hành vi lừa đảo của Phan Chí Lộc và đồng phạm đến Công an tỉnh Quảng Trị.

Quá trình điều tra, Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa khai: Toàn bộ số tiền nhận của những người bị hại, vợ chồng Lộc-Hòa đã chuyển vào tài khoản của Yến Nhi và chuyển trực tiếp cho Phụng với tổng số là 7,5 tỷ đồng (trong đó có  hơn 1 tỷ đồng là do vợ chồng Lộc - Hòa vay hộ 9 người làm hồ sơ, khi nào có Visa thì những người này sẽ trả tiền cho vợ chồng Lộc-Hòa theo thỏa thuận miệng). Việc chuyển 7,5 tỷ đồng thể hiện qua “Giấy chuyển tiền” giữa vợ chồng Lộc-Hòa với Nguyễn Thị Yến Nhi ngày 01-6-2007. Tuy nhiên, căn cứ vào tài liệu  của Ngân hàng đầu tư và phát triển tỉnh Quảng Trị thì từ ngày 11-9-2006 đến ngày 23-7-2007, vợ chồng Lộc-Hòa và một số người liên quan mới đã chuyển trực tiếp vào tài khoản của Nguyễn Thị Yến Nhi tổng số tiền là 4.963.000.000 đồng. Số tiền này Nhi đã rút ra khỏi tài khoản và bỏ trốn, hiện Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đối với Dương Thị Minh Phụng và Nguyễn Thị Yến Nhi.

**Quá trình tố tụng:**

 Tại bản án hình sự sơ thẩm số 14/2009/HSST ngày 29-7-2009 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị áp dụng điểm a khoản 4 Điều 139; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt Phan Chí Lộc 9 năm tù, Nguyễn Thị Hòa 7 năm tù đều về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự; các điều 608,613 Bộ luật dân sự, buộc Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa liên đới bồi thường cho 28 người bị hại với tổng số tiền là 5.498.000.000 đồng và 16.200 USD.

  Ngày 30-7-2009, Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa kháng cáo kêu oan.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 04/2009/HSPT ngày 26-10-2009, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng quyết định huỷ bản án hình sự sơ thẩm nêu trên để điều tra lại, với lý do: xác định tổng số tiền mà Nguyễn Thị Hòa đã chuyển cho Yến Nhi và giám định chữ ký của Yến Nhi tại giấy nhận tiền ghi ngày 01-6-2007.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST ngày 29-9-2010 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị áp dụng khoản 2 Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa không phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Về trách nhiệm dân sự: những người bị hại có quyền khởi kiện bằng vụ kiện dân sự để yêu cầu Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa bồi thường khoản tiền bị thiệt hại.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Lê Đàn (người bị hại trong vụ án) kháng cáo cho rằng Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tại Quyết định kháng nghị số 01/QĐ/KSĐT-KT ngày 12-10-2010, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị xét xử phúc thẩm lại theo hướng các bị cáo Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 139/2011/HSPT ngày 05-4-2011, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng quyết định không chấp nhận kháng cáo, kháng nghị; giữ nguyên các quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST ngày 29-9-2010 Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Ngày 28-3-2012, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao ban hành Quyết định Kháng nghị số 02/QĐ-VKSTC-V3, đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm hủy bản án hình sự phúc thẩm số 139/2011/HSPT ngày 05-4-2011 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và bản án hình sự sơ thẩm số 20/2010/HSST ngày 29-9-2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị để điều tra lại.

Tại Quyết định giám đốc thẩm số 10/2013/HS-GĐT ngày 22-7-2013, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đã chấp nhận kháng nghị nêu trên.

**Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:**

Về ý thức chủ quan, Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa biết Công ty TNHH Lộc Hòa - Việt Úc do mình thành lập  chỉ có Giấy phép đăng ký kinh doanh là: tư vấn học sinh du học; hướng dẫn thủ tục, giấy tờ thăm thân, đoàn tụ, di trú, du lịch nước ngoài; giáo dục ngắn hạn; dạy ngoại ngữ phục vụ du học… Lộc và Hòa cũng biết Dương Thị Minh Phụng hoàn toàn không có khả năng đưa người đi xuất khẩu lao động, đi du lịch nước ngoài, du học. Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa đã có hành vi lừa dối, cố ý đưa ra những thông tin không đúng sự thật nhằm để những người bị hại tin đó là sự thật để đưa tiền cho Lộc và Hòa. Tất cả những hành vi gian dối của vợ chồng Lộc, Hòa đều là nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản, còn những người bị hại vì tin vào thông tin của Lộc, Hòa nên đã giao tiền cho các bị cáo với tổng số tiền là 6.621.200.000 đồng. Mặc dù chưa chứng minh được các bị cáo Phan Chí Lộc và Nguyễn Thị Hòa trực tiếp chiếm đoạt được bao nhiêu trong số 6.621.200.000 đồng của các nạn nhân, nhưng với những thủ đoạn gian dối nêu trên (xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân như nếu làm hoàn thiện mỗi hồ sơ có giá trị 260.000.000 đồng thì được Phụng trích lại 50.000.000 đồng và sẽ được Phụng làm nhanh thủ tục định cư tại Úc), Lộc và Hòa đã tích cực giúp sức cho Phụng (Hương), Yến Nhi chiếm đoạt số tiền trên của các bị hại. Như vậy, phải xác định đây là vụ án phạm tội có tổ chức, trong đó Phụng là kẻ chủ mưu, cầm đầu; Lộc và Hòa thực hiện tích cực hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm và phúc thẩm cho rằng các bị cáo Lộc, Hòa nhận tiền của những người bị hại nhưng đã chuyển, giao hết cho Nguyễn Thị Yến Nhi thể hiện qua giấy chuyển tiền có chữ ký của Yến Nhi với số tiền 7,5 tỷ đồng nên Lộc, Hòa không phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là không đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, có sai lầm nghiêm trọng khi áp dụng pháp luật.

Trong quá trình thực hành quyền công tố, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị có Kháng nghị đối với bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị nhưng vẫn chưa thể hiện rõ hành vi sai phạm của Công ty TNHH Lộc Hòa - Việt Úc trong việc đưa người Việt Nam ra nước ngoài đã vượt quá quyền hạn mà pháp luật quy định cụ thể như thế nào; các khoản tiền quy kết các bị cáo chiếm đoạt còn chưa chính xác về số liệu giữa Bản kết luận điều tra của cơ quan điều tra và Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Trong quá trình cơ quan điều tra lấy lời khai của các bị can, giai đoạn đầu Phan Chí Lộc có nhiều lời khai nhận tội, như : *Trong khi vận động, tôi đều nói với mọi người rằng Công ty tôi có chức năng đưa người đi du lịch, du học và xuất khẩu lao động*hay*Tôi biết rõ những nội dung mà Hương đưa ra là không đúng thực tế nhưng vì hám lợi nên tôi vẫn làm* nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh không cử Kiểm sát viên giám sát hoặc hỏi lại cung ngay, sau này tại phiên tòa, bị cáo Lộc chối tội cho rằng bị ép cung và rằng Điều tra viên tự ý ghi thêm vào bản cung.

Từ vụ án này có thể giúp ta thấy rằng khi nghiên cứu, giải quyết vụ án cần áp dụng pháp luật phải chính xác, phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo./.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-4625>